

성명: 단리녹튀

반: 통변역 4 날짜:

주제:

<p>자기소개 발표내용 개</p>	<p>Xin chào tất cả các quý vị, tôi là Thúy hiện đang học tại trường Hàn ngữ Kanata. 안녕하십니까? 현재 가나다 어학당에서 공부하고 있는 튀입니다. Trước tiên, xin gửi lời cảm ơn đến thầy cô, các bạn trong lớp đã tham gia buổi thuyết trình 먼저 프레젠테이션에 참석해주신 선생님, 반 친구들에게 감사드립니다. Nội dung mà tôi thuyết trình hôm nay là 오늘 제가 발표하는 내용은 “나를 되돌아보기”입니다. Tôi xin phép được bắt đầu 시작하도록 하겠습니다.</p>
<p>발표내용 (100-600 자)</p>	<p>저는 16살 때 제 고향에 있는 유명한 고등학교에 합격했습니다. Khi tôi 16 tuổi ,tôi đã thi đậu vào trường cấp 3 nổi tiếng ở quê tôi. 제가 다닌 학교는 Vũng Tàu(붕따우) 에서 좋고 유명한 고등학교 중의 하나입니다. Ngôi trường mà tôi đã học là một trong số ngôi trường cấp 3 tốt và nổi tiếng ở Vũng Tàu. 그때는 저는 부지런하게 공부했습니다. Lúc đó tôi đã học hành rất siêng năng. 공부하다가 너무 고생했는데 저는 꿈을 이루(하)기 위해서 날마다 열심히 공부했습니다. Việc học hành rất cực khổ nhưng để đạt được ước mơ tôi đã chăm chỉ học mỗi ngày. 제 어머니와 아버지도 저를 자랑(스러워)했습니다. Ba mẹ tôi cũng đã rất tự hào về tôi. 제 어머니께서는 저에게 Áo dài (를)사 주셨습니다.</p>

Mẹ tôi đã mua tặng cho tôi Áo dài.

저는 정말 마음에 들었습니다.

Tôi thực sự đã rất thích.

21 살 때 저는 전문 대학을 졸업(졸업)한 후에 취직했습니다.

21 tuổi sau khi tốt nghiệp trường cao đẳng thì tôi đã đi làm.

그때 다닌 회사는 좋은 회사입니다.

Công ty đi làm lúc đó cũng là một công ty tốt.

그리고 저는 그 회사에(서)는 일 한 지 7 년 (이나)동안 했지만 아무것도 특별한 상공이(성과도) 없었습니다.

Và tôi đã đi làm ở công ty đó trong suốt 7 năm nhưng không có thành công gì đặc biệt.

날마다 반복하는 일은 지루한 것을 느꼈습니다.(지루했습니다.)

Tôi cảm thấy công việc nhàm chán lặp lại mỗi ngày.

그래서 저는 한국어를 공부하기로 했습니다.

Vì vậy tôi đã quyết định học tiếng Hàn

10 년 전에 전문 대학에서 한국어를 공부하게 됐습니다.

10 năm trước tôi đã được học tiếng Hàn trong trường cao đẳng rồi.

하지만 1 학기만 배웠습니다.

Nhưng mà chỉ học 1 học kỳ thôi.

그때 저는 한국어를 잘 공부하고 좋은 점수도 받았습니다.

Lúc đó tôi đã học tiếng Hàn giỏi và cũng nhận được điểm tốt nữa.

그렇지만 한국어를 계속 공부하지 않고 그냥 졸업(졸업)하고 취직했습니다.

Thế nhưng tôi đã không tiếp tục học tiếng Hàn nữa, cứ thế tốt nghiệp và đi làm.

한국어를 끝까지 추구(공부)했으면 이제는(지금) 좋은 기회가 많이 있을 것 같았습니다.

	<p>Nếu như theo đuổi tiếng Hàn đến cùng thì bây giờ chắc đã có nhiều cơ hội tốt.</p> <p>현재 저는 30 세 이상 됐는데 다시 한국어를 공부하기 시작합니다</p> <p>Hiện tại tôi đã hơn 30 tuổi rồi lại bắt đầu việc học tiếng Hàn.</p> <p>열심히 공부하도록 하겠습니다.</p> <p>Tôi sẽ cố gắng học hành chăm chỉ.</p> <p>한국어를 빨리 잘 하면 좋겠습니다.</p> <p>Ước gì nhanh chóng giỏi tiếng Hàn thì tốt biết mấy.</p>
<p>결론</p>	<p>제가 발표하는 내용은 여기까지 마무리하겠습니다. 경청해주셔서 감사합니다.</p>

